

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2023/QĐDS-ST

Ngày: 24/3/2023

V/v: Yêu cầu huỷ quyết định tuyên
bố một người mất tích.

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH Đ**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Trương Thị T** - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền T- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên họp: Ông Vũ Xuân T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 09/2023/TLST-VDS ngày 11 tháng 01 năm 2023, về việc “Yêu cầu huỷ quyết định tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 71/2023/QĐST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1986.

HKTT: 350A khu 4, ấp 2, xã Phú Tân, huyện Đ, tỉnh Đ.

Nơi cư trú: ấp Thới Xuân, xã Thới Đông, huyện C, thành phố C.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà L: Luật sư Nguyễn Ngọc P thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Ngọc P thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Văn T, sinh năm 1986

Nơi cư trú: 350A khu 4, ấp 2, xã Phú Tân, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bà và ông Đặng Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/11/2007. Sau khi kết hôn chị nhập hộ khẩu về nhà ông T tại số 350A khu 4, ấp 2, xã Phú Tân, huyện Đ, tỉnh Đ. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nên đến năm 2013 bà đã bỏ đi khỏi nơi cư trú và về nhà mẹ đẻ ở ấp Thới Xuân, xã Thới Đông, huyện C, thành phố C sinh sống. Đến tháng 12/2022 bà lên nhà chồng để thăm con thì mới biết là bà đã bị anh T yêu cầu tuyên bố mất tích và đã bị Toà án nhân dân

huyện Đ tuyên bố mất tích theo Quyết định số 06/2017/QĐST-DS ngày 19/5/2017. Do đó nay bà yêu cầu Toà án huỷ bỏ Quyết định số 06/2017/QĐST-DS ngày 19/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Đ về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1986, nơi cư trú cuối cùng số 350A, khu 5, ấp 2, xã Phú Tân, huyện Đ, tỉnh Đ mất tích để đảm bảo quyền về nhân thân của bà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn T trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị L tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2007 giữa ông và bà L có 02 con chung. Từ năm 2013 do đời sống chung có nhiều mâu thuẫn, bà L bỏ nhà đi khỏi địa phương đến tháng 12/2022 mới trở về nhà. Trong khoảng thời gian này ông đã nhiều lần tìm kiếm bà L qua bạn bè, người thân, hàng xóm, bà con xa gần, cả về quê và liên hệ với ba mẹ của bà L để tìm kiếm nhưng không ai biết bà L ở đâu. Ông đã nhắn tin trên Đài tiếng nói Việt Nam các ngày 08, 09, 10 tháng 8/2016 nhưng vẫn không có tin tức của bà L, nên ông đã yêu cầu Toà án thực hiện thủ tục tuyên bố mất tích và thực hiện thủ tục ly hôn với bà L theo quy định của pháp luật. Toà án nhân dân huyện Đ đã ra quyết định tuyên bố mất tích số 06/2017/QĐST-DS ngày 19/5/2017 và Bản án số 115/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 quyết định cho ông và bà L được ly hôn. Nay bà L trở về và nói rằng thời gian qua sống ở nhà cha mẹ ở ấp Thới Xuân, xã Thới Đông, huyện C, thành phố C là không đúng vì trong thời gian tìm kiếm thông tin bà L, anh đã về nhà cha mẹ đẻ của bà L để tìm kiếm thông tin nhưng không gặp và không ai biết bà L ở đâu. Nay ông đề nghị Toà án xử lý đơn yêu cầu của bà L theo đúng quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu trình bày:

Về tính hợp pháp của yêu cầu bà L:

- Căn cứ khoản 1 Điều 70 của Bộ luật dân sự và căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thì xác định bà L còn sống và đã trở về làm đơn yêu cầu huỷ quyết định tuyên bố mất tích nên đề nghị Toà án tuyên bố huỷ quyết định số 06/2017/QĐDS-ST ngày 19/5/2017 về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị L mất tích.

Về hậu quả của việc huỷ quyết định tuyên bố mất tích:

- Khoản 3, Điều 70 của Bộ luật dân sự quy định: “*Trường hợp vợ hoặc chồng của người bị tuyên bố mất tích đã được ly hôn thì dù người bị tuyên bố mất tích trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống, quyết định cho ly hôn vẫn có hiệu lực pháp luật*”. Tại Bản án số 115/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Đ tuyên xử cho ông Đặng Văn T ly hôn với bà Nguyễn Thị L. Vì vậy đề nghị Toà án ghi nhận trong quyết định huỷ bỏ quyết định tuyên bố mất tích nội dung “Bản án số 115/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Đ về việc ly hôn, nuôi con vẫn có hiệu lực pháp luật”

Trong quá trình giải quyết vụ việc, bà L đã cung cấp tài liệu chứng cứ sau: Đơn xin xác nhận nơi cư trú (bản chính); căn cước công dân của bà L (bản sao); căn cước công dân của ông T (bản sao); sổ hộ khẩu của bà L (bản sao) quyết định số: 06/2017 ngày 19/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Đ (bản sao).

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã đảm bảo việc thông báo, tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự; người yêu cầu chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Thời hạn mở phiên họp vi phạm theo quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L là vợ chồng được UBND xã Phú Tân, huyện Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/11/2007, sau một thời gian chung sống thì phát sinh mâu thuẫn nên bà L đã bỏ nhà đi từ tháng 11/2013. Tại quyết định số 06/2017/QĐDS-ST ngày 19/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Đ về việc tuyên bố một người mất tích theo đơn yêu cầu của ông T. Ngày 04/01/2023 bà L có đơn yêu cầu Toà án huỷ quyết định trên vì lý do bà còn sống, theo xác nhận của công an xã Thới Đông, huyện C, Thành phố C thì bà Nguyễn Thị L sinh sống và làm việc tại địa phương từ năm 2013 cho đến nay tại hộ bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1958. Vì vậy có căn cứ chứng minh việc bà Nguyễn Thị L còn sống và đã trở về địa phương. Theo điều 390 Bộ luật tố tụng dân sự thì bà Nguyễn Thị L yêu cầu Toà án huỷ Quyết định tuyên bố một người mất tích số 06/2017/QĐDS-ST ngày 19/5/2017 đối với bà là phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị chấp nhận.

Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị L phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà, Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị L yêu cầu Toà án huỷ Quyết định tuyên bố mất tích. Căn cứ khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ.

[2] Về nội dung yêu cầu: Bà Nguyễn Thị L yêu cầu Toà án huỷ Quyết định số 06/2017/QĐDS-ST ngày 19/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ về việc tuyên bố bà mất tích.

[3] Ngày 19/5/2017, Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ đã ra Quyết định số 06/2017/QĐDS-ST ngày 19/5/2017 về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị L mất tích. Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi mất tích: 350A khu 4, ấp 2, xã Phú Tân, huyện Đ, tỉnh Đ. Thực tế hiện nay, bà Nguyễn Thị L đang cư trú tại địa chỉ ấp Thới Xuân, xã Thới Đông, huyện C, thành phố C và tại đơn xin xác nhận ngày 08/02/2023, Công an xã Thới Đông, huyện C, thành phố C cũng xác nhận: Bà Nguyễn Thị L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1986 hiện đang sinh sống và làm việc tại ấp Thới Xuân, xã Thới Đông, huyện C, thành phố C.

[4] Từ những căn cứ trên, xét thấy bà Nguyễn Thị L làm đơn yêu cầu Toà án huỷ Quyết định số 06/2017/QĐDS-ST ngày 19/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ về việc tuyên bố bà mất tích và ghi nhận trong quyết định huỷ bỏ quyết định tuyên bố mất tích nội dung “Bản án số 115/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Đ về việc ly hôn, nuôi con” vẫn có hiệu lực pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng án phí do

bà L đã nộp theo biên lai số 0004082 ngày 11/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đ. Bà Nguyễn Thị L đã nộp đủ lệ phí.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Toà án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39; Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 70 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị L về việc: Huỷ bỏ Quyết định số 06/2017/QĐDS-ST ngày 19/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị L mất tích.

Tuyên bố huỷ bỏ Quyết định số 06/2017/QĐDS-ST ngày 19/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị L mất tích.

Bản án số 115/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Đ về việc ly hôn, nuôi con vẫn có hiệu lực pháp luật

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ tiền lệ phí việc dân sự. Số tiền tạm ứng lệ phí bà Nguyễn Thị L đã nộp tại biên lai số 0004082 ngày 11/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đ được trừ vào số tiền lệ phí bà Nguyễn Thị L phải chịu, bà L đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Bà Nguyễn Thị L, ông Đặng Văn T có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Trương Thị T